

Phụ lục III
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,
PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /6/2024
của UBND tỉnh Nam Định)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên

| TT | Danh mục | Mã CTNH | Ký hiệu phân loại | Khối lượng ước tính khi hoạt động tối đa (kg/năm) |
|----|----------------------------------|----------|-------------------|---|
| 1 | Bóng đèn huỳnh quang thải | 16 01 06 | NH | 96 |
| 2 | Giẻ lau dính dầu | 18 02 01 | KS | 1.955 |
| 3 | Vỏ thùng phuy đựng dầu, mỡ, nhớt | 18 01 03 | KS | 1.143 |
| 4 | Dầu thải | 17 02 04 | NH | 7.896 |
| | Tổng cộng | | | 11.090 |

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh

Chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh từ hoạt động sản xuất của cơ sở khi hoạt động tối đa công suất với khối lượng khoảng 78.413 kg/năm. Thành phần gồm: Bìa các tông, vỏ bao, đầu rắc, cảm các loại phế liệu, dây điện phế liệu (lõi đồng), dây HDMI, dây UBS phế (lõi đồng), nhựa phế liệu, dây đồng phế liệu, bùn thải từ trạm xử lý nước thải tập trung, than hoạt tính thải từ hệ thống xử lý bụi khu vực trộn nhựa,...

1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của cán bộ, công nhân viên khi hoạt động đạt công suất tối đa với khối lượng khoảng 176 kg/ngày. Thành phần gồm: Thức ăn thừa, vỏ hoa quả, túi nilon, vỏ hộp,...

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại (CTNH)

2.1.1. Thiết bị lưu chứa

- Công ty đã bố trí 02 thùng chứa thể tích 200 lít dùng để chứa bóng đèn huỳnh quang thải, giẻ lau dính dầu và sử dụng 03 thùng, 15 can nhựa thể tích 25 lít chứa cặn dầu thải (cặn dầu thải phát sinh trong quá trình bảo dưỡng máy móc thiết bị). Đối với dầu làm mát được đưa về bể chứa dầu, vỏ thùng đựng dầu. Các thùng chứa có dán mã CTNH riêng biệt từng loại CTNH.

- Khi hoạt động tối đa, Công ty bố trí thêm 02 thùng chứa CTNH thể tích 200 lít và sẽ tăng tần suất thu gom xử lý CTNH để đảm bảo công tác lưu giữ CTNH.

- Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định của pháp luật về quản lý chất thải nguy hại.

2.1.2. Công trình lưu chứa CTNH

CTNH phát sinh được Công ty thu gom và lưu chứa tại kho lưu giữ CTNH có diện tích 38 m². Kho được xây dựng tường bao, có mái che, có cửa khóa, bên ngoài lắp đặt biển tên và biển cảnh báo theo đúng quy định.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ CTR công nghiệp thông thường

- Công ty đã bố trí kho phế liệu diện tích 50 m² để lưu chứa. Kho có kết cấu tường bao kín, có cửa khóa, nền bê tông, cao hơn sân đường nội bộ khoảng 10 cm. Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định.

- Đối với bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải được Công ty lưu giữ tại bể chứa bùn của trạm xử lý nước thải và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng đến hút xử lý.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt

Đối với rác thải thực phẩm phát sinh từ nhà bếp: Công ty bố trí khoảng 05 thùng chứa loại 50 lít và 05 thùng chứa rác loại 30 lít có nắp đậy đặt tại khu vực nhà ăn, khu văn phòng, nhà xưởng và hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định.

3. Yêu cầu chung đối với thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ CTNH, CTR công nghiệp thông thường, CTR sinh hoạt

Các thiết bị, công trình lưu giữ CTNH, CTR công nghiệp thông thường, CTR sinh hoạt phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường theo Điều 122, Điều 124, Điều 125, Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường

Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và phù hợp nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong giấy phép môi trường này. Trường hợp kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng kế hoạch ứng phó sự cố khác thì phải đảm bảo nội dung theo quy định tại Khoản 2 Điều 108 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

2. Phòng ngừa đối với sự cố cháy nổ

- Công ty đã được phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về Phòng cháy và chữa cháy số 97/TDPCCC-PC66 ngày 24/11/2014 và Văn bản số 38/VBNT-PCCC ngày 28/6/2017.

- Trang bị các dụng cụ phòng cháy chữa cháy (PCCC) như: Máy bơm nước, vòi xịt nước, bể chứa nước dự trữ, cát, bình CO₂, bình bột chữa cháy,... tại các vị trí thuận tiện sử dụng khi xảy ra sự cố

- Định kỳ hàng năm tổ chức diễn tập theo phương án PCCC được phê duyệt và huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho người lao động theo quy định.

3. Phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với CTNH

Yêu cầu công nhân thu gom, phân loại, lưu giữ CTNH theo từng loại riêng biệt, tuyệt đối không để CTNH có khả năng tương tác với nhau đặt gần nhau. Bố trí bình chữa cháy trong kho để ứng phó sự cố rò rỉ CTNH. Khi có sự cố rò rỉ, phát tán CTNH ra môi trường xung quanh, Công ty tiến hành thu gom CTNH vào thùng chứa, kho chứa và đưa đi xử lý theo đúng quy định.

4. Biện pháp ứng phó sự cố khu vực chứa dầu

- Khu vực chứa dầu DO của nhà máy có diện tích 50 m² để phục vụ cho hoạt động sản xuất được bố trí xa khu vực văn phòng, xưởng sản xuất.

- Thiết bị chứa dầu được lắp đặt và kiểm tra định kỳ đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định./.